



BẢNG CHỈ TIÊU TUYỂN DỤNG VIÊN CHỨC
TRÀM KIỂM TRA TÀI TRỌNG VÀ ĐĂNG KIỂM THỦY NĂM 2022
Kèm theo Kế hoạch số: 30/KH-SGTVT ngày 21 tháng 10 năm 2022 của Sở Giao thông vận tải Ninh Bình)

STT	Số chỉ tiêu	Trình độ đào tạo	Ngành/Chuyên ngành	Chức danh nghề nghiệp; Mã số	Chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp cần tuyển			Mã tài liệu
					Trình độ Ngoại ngữ (TT số 01/2014/TT-BGDĐT)	Trình độ Tin học (TT số 03/2014/TT-BTTTT)	Văn bản quy định tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp	
1	2	Đại học	Công nghệ kỹ thuật cơ khí; Kỹ thuật cơ khí động lực; Công nghệ kỹ thuật ô tô	Kỹ sư (hàng III); Mã số V.05.02.07	Có trình độ ngoại ngữ bậc 2 trong khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam hoặc tương đương trở lên	Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng sử dụng CNTT cơ bản hoặc tương đương trở lên	Thông tư liên tịch số 24/2014/TT-LT-BKHCN-BNV	TL 01
	1	Đại học	Kinh tế vận tải; Khai thác vận tải	Kỹ sư (hàng III); Mã số V.05.02.07				
2	3	Đại học	Kế toán; Tài chính ngân hàng; Kế toán kiểm toán; Kế toán công; Kiểm toán	Kế toán viên, Mã số 06.031	Chứng chỉ ngoại ngữ	Có chứng chỉ ứng dụng CNTT hoặc tương đương trở lên	Thông tư 29/2022/TT-BTC	TL02
3	4	Đại học	Luật; Luật kinh tế; Quản trị nhân lực; Quản lý công.	Chuyên viên; Mã số 01.003	Sử dụng được ngoại ngữ	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư 06/2022/TT-BNV	TL03
4	1	Đại học	Quản trị văn phòng; Tài chính - Tín dụng; Quản trị tài chính.	Chuyên viên; Mã số 01.003	Sử dụng được ngoại ngữ	Có kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản	Thông tư số 02/2021/TT-BNV ngày 11/6/2021 và Thông tư 06/2022/TT-BNV	TL04
13								

Ghi chú: Việc quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-GDĐT ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; trình độ đạt chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin cơ bản trở lên thực hiện theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông hoặc chứng chỉ tin học ứng dụng trình độ A trở lên